

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 23/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Hiệu.

Thẩm phán: Ông Phạm Anh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dong Thị Kim Hồng

Ông Hoàng Sĩ Quang

Bà Phạm Thị Thà

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/HSST- QĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Khắc V**, sinh năm 1981 tại tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TX, xã NH, huyện N, tỉnh Hải Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Khắc D và bà Lê Thị Đ; có vợ là Vũ Thị Y và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 10/11/2021 đến ngày 16/11/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đoàn Văn H - Văn phòng luật sư N, Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Bị hại: Chị Vũ Thị Y, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn TX, xã NH, huyện N, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà Trần Thị Ch, sinh năm 1960

+ Ông Vũ Đình D, sinh năm 1958

+ Ông Trần Thế B, sinh năm 1964

+ Bà Trần Thị T, sinh năm 1951

+ Anh Lê Đình C, sinh năm 1985

Đều có địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương; có mặt bà Ch, vắng mặt ông D, ông Bình, bà T và anh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2007, Nguyễn Khắc V kết hôn với chị Vũ Thị Y. Quá trình chung sống, giữa chị Y và V thường xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, nên ngày 31/10/2021 chị Y đã về sống tại nhà ông Vũ Đình D và bà Trần Thị Choé (là bố mẹ đẻ chị Y) ở thôn A, xã Q, huyện N. Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 09/11/2021, sau khi đi uống rượu về, V gọi điện bảo chị Y về nhưng chị Y không nghe máy, V bực tức, điều khiển xe máy Wave màu xanh, BKS: 34L4 - 2816 xuống nhà ông D để gặp và bảo chị Y về nhà mình ở thôn TX, xã NH, huyện N. Tại đây, V thấy ông D đang ngồi trong nhà, còn chị Y ngồi trên sạp bê tông ngoài lán trước cửa nhà ông D, V vào ngồi nói chuyện với chị Y khoảng 20 phút thì bà Ch đi từ ngoài về nhà cùng ngồi nói chuyện. V thuyết phục chị Y về nhà với mình thì chị Y không đồng ý và đã viết đơn ly hôn đưa cho V, V cầm đơn ly hôn cất vào trong cốp xe máy định đi về thì nhìn thấy 01 con dao loại dao gọt hoa quả dài khoảng 20 cm, có chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng inox sắc, nhọn để ở rìa phía trong cốp xe máy. V lấy dao từ trong cốp xe cầm con dao bằng tay phải đứng ngay Dới nền sân sát sạp bê tông cách vị trí chị Y và bà Ch đang ngồi khoảng 02 mét, V đứng chỉ vào mặt chị Y bảo “Mày làm khổ hai thằng” và chửi chị Y. Thấy vậy, chị Y đứng dậy đi vào giữa sạp. Bà Ch cũng đứng dậy đứng ở phía bên tay trái của V. V cầm dao lao tới sát sạp bê tông cách chị Y khoảng gần 01 mét, rồi dùng dao đâm thẳng trúng bụng chị Y, chị Y lùi về phía sau thì V nhào người đâm theo nhưng không trúng. Lúc này, chị Y chạy từ trên sạp xuống khu vực cửa nhà, cúi người xuống tay ôm bụng, V tiếp tục lao tới dùng dao chém chị Y nhưng không trúng. Thấy vậy, ông D, bà Ch cùng ra can ngăn, ôm đẩy V ra, nhưng V vùng vẫy, chém dao xung quanh, gây thương tích cho ông D ở tay trái, tay phải, bả vai trái, gây thương tích cho bà Ch ở tay trái, vùng ngực trái và đẩy ông D, bà Ch ra ngoài, rồi V tiếp tục cầm dao lao tới đứng đối diện cách chị Y khoảng 50 cm dùng dao đâm liên tiếp 03 nhát dao vào phần bụng, ngực và tay của chị Y. Thấy thế, bà Ch cầm 01 gậy tre nhỏ (dạng gậy tre cắm ở bờ rào, dài khoảng 70 cm, đường kính khoảng 01 cm) đập vào phần gáy và tai của V, còn ông D đi lấy 01 con dao (loại dao dũa) chuôi gỗ, mũi bằng, dài 40 cm, bản rộng 07 cm từ trong nhà chạy ra, giơ dao lên chém một phát hướng từ trên xuống về phía người V, làm V bị chảy máu ở phần đỉnh đầu. Lúc này, V bỏ chạy ra ngoài, ông D cầm dao ném về phía V nhưng không trúng. Chị Y, ông D, bà Ch được đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương cấp cứu. Hậu quả, chị Vũ Thị Y bị 03 vết thương vùng ngực tổn thương màng phổi trái, 01 vết thương thấu bụng gây thủng 3 lỗ ruột non và 2 lỗ thủng mạc treo ruột non, 01 vết thương tay tổn thương bó mạch thần kinh, tỷ lệ thương tích là 58%; ông Vũ Đình D bị 06 vết thương phần mềm

cẳng tay trái, ngón I, III, V tay phải, bả vai trái tỷ lệ thương tích là 8%; bà Trần Thị Choé bị 04 vết thương phần mềm cánh tay trái, cẳng tay trái, cẳng bàn tay tái và ngực trái, mạn sườn trái tỷ lệ thương tích là 10%. V cầm dao bỏ chạy khỏi hiện trường, trong lúc bỏ chạy thì dao bị rơi mất ở vị trí nào thì V không rõ. Sau đó, V đi đến Công an huyện Nam Sách đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 09/11/2021 tại nhà ông D, bà Ch ở khu chuyển đổi tại thôn A, xã Q, huyện N, thể hiện: Khu vườn chuyển đổi nhà ông D, bà Ch. Xung quanh lấp hàng rào dây thép B40. Bắc giáp vùng nhà bà Bùi Thị Gái. Phía Nam là vùng vườn chăn nuôi của Đoàn Thế Tiếp. Phía Đông là đường đất ra cánh đồng và giáp mương nước. Tây là ruộng và khu cây trồng, cánh đồng thôn An Xá. Tại khu chuyển đổi có nhà cấp 4 diện tích 2m56x4m80, gian bếp diện tích 2mx2m56. Trước cửa nhà là khu vực lán dựng khung sắt lắp mái xi măng, lán diện tích cao 1m99x5m50, sâu 4m20. Cửa quay hướng Nam loại tôn sắt 2 cánh chiều rộng 1m60, cao 1m87. Bên trong thẳng cửa vào có 01 bàn đặt sắt tường, cạnh bàn là ghế dài 1m20x28cm; góc tường phía Tây là giường dài 1m90x1m60. Tường phía Đông đi xuống bếp có bếp ga sát tường phía Tây. Trên tường phía tây có giá để dao. Khu vực ngoài nhà tại vị trí giáp tường tại góc ngoài phía Đông có sân xi măng được lát đá hoa màu nâu, sân chiều dài 2m60x2m10.

Khám nghiệm từ trong nhà ra ngoài sân. Tại vị trí giữa nhà để 01 dao loại dao nhọn chuôi gỗ bản rộng 7cm, loại dao bầu. Từ vị trí dao đo ra mép cửa nhà 1m30 (đánh số 1) trên sơ đồ. Ngay sát vị trí dao trên ghế có vùng máu đông đặc KT 25cmx19cm, máu để lại trên mặt ghế, vị trí ghế cách cửa ra vào 1m60. Mặt sân nhà kéo dài từ vị trí góc cạnh giường đến khu vực bếp, bếp ga có vùng máu chảy nhiều, đoạn nhỏ giọt vào khu bếp KT 1m30x3m45. Vùng máu kếp dài từ trong nhà ra đến cửa ra vào và sân trước nhà. Vùng máu tại sân trước nhà có chiều dài 4m90 rộng 2m10, vùng máu loang do nhiều người đi lại trên hiện trường. Vị trí góc ngoài sân bê tông trước hiên nhà có vùng máu đông đặc lonag, KT 1m60x1m10 (vị trí số 5). Vị trí mép lán khu xi măng đo về phía Nam 11m40 đến vị trí sát cửa chuồng gà phát hiện 01 con dao loại dao dĩa dài 40cm rộng 7cm chuôi gỗ. Từ lán nhà ra góc lối ra cổng là 14m10, từ góc đo ra phía Đông 10m là đến cổng. Cổng chiều rộng 1m39, cao 1m75 được làm lưới thép B40.

Thu giữ tại hiện trường: 01 dao loại dao bầu chiều dài 32cm bản rộng 7cm, chuôi gỗ, mũi nhọn, 01 dao loại dao dĩa dài 40cm bản rộng 7cm, chuôi gỗ. Tại vị trí sát lán trước cửa nhà để lại 01 xe moto BKS 34L4-2816.

Bệnh án ngoại ngày 18/11/2021 của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, Bộ y tế, thể hiện chị Vũ Thị Y vào viện lúc 2 giờ 00 phút ngày 10/11/2021, ra viện ngày 17/11/2021, cấp cứu: Đa chấn thương, vết thương thấu bụng, thủng ruột non, vết thương thấu ngực, đa vết thương phần mềm, vết thương động mạch cánh tay.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 8281/C09-TT1 ngày 12/11/2021, Viện khoa học hình sự, Bộ công an kết luận: Chị Vũ Thị Y vào viện với tình trạng đa chấn thương: 03 vết thương vùng ngực tổn thương màng phổi

trái, 01 vết thương thấu bụng gây thủng 3 lỗ ruột non và 2 lỗ thủng mạc treo ruột non, 01 vết thương tay tổn thương bó mạch thần kinh đã được xử trí. Hiện tại chị Y đang được điều trị tại bệnh viện nên chưa tiến hành khám chuyên khoa sâu và làm các xét nghiệm cần thiết. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Vũ Thị Y tại thời điểm giám định tối thiểu là 49% (bốn mươi chín phần trăm). Hiện tại chị Y được băng kín nên chưa đánh giá được đầy đủ các tổn thương và cơ chế hình thành thương tích. Đề nghị đưa chị Y đi giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định và ra viện. Với các tổn thương của chị Vũ Thị Y sẽ gây tử vong nếu không được cấp cứu kịp thời.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 2768/KL-KTHS ngày 16 tháng 5 năm 2022, Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận về thương tích của chị Vũ Thị Y như sau:

- *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể*: Sẹo ngực phải kích thước trung bình: 02% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.2, Chương 8); Sẹo ngực giữa kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8); Sẹo vết thương và phẫu thuật ngực trái kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1,3 và Mục I.1, Chương 8); Sẹo vết thương và phẫu thuật vùng giữa bụng kích thước lớn: 03% (áp dụng Nguyên tắc 1,3 và Mục I.3, Chương 8); Sẹo dẫn lưu bụng trái kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8); Sẹo mặt trước cánh tay trái kích thước lớn: 03% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.3, Chương 8); Sẹo mặt trong cánh tay trái kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8); Tổn thương 03 lỗ thủng ruột non đã được khâu: 31% (áp dụng III.1.2, Chương 4); Tổn thương mạc treo đã được khâu: 03% (áp dụng X.3.1, Chương 4); Đứt động mạch cánh tay đã khâu nối, không có biểu hiện tắc mạch: 07% (áp dụng II.2.1.1, Chương 2); Tổn thương bán phần thần kinh giữa: 21% (áp dụng Mục VII.3.21, Chương 1); Tổn thương màng phổi trái, không để lại di chứng: 03% (áp dụng Mục III.1, Chương 3). Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Vũ Thị Y tại thời điểm giám định bổ sung là 58% (năm mươi tám phần trăm).

- *Cơ chế hình thành thương tích*: Các tổn thương của chị Vũ Thị Y do vật sắc nhọn gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 140/TgT ngày 17/5/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Hải Dương kết luận về thương tích của bà Trần Thị Choé: Dấu hiệu chính qua giám định: 02 vết thương phần mềm cánh, cẳng tay trái sau xử lý có chèn ép thần kinh trụ - giữa - quay tay trái, đã được mổ giải phóng chèn ép. Hiện ổn định, để lại 03 sẹo vết thương, mô kích thước trung bình; 02 sẹo vết thương phần mềm sau cổ-bàn tay trái, ngực trái kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 43/TgT ngày 14/3/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Hải Dương kết luận về thương tích của ông Vũ Đình D: Dấu hiệu chính qua giám định: 06 sẹo vết thương phần mềm cẳng

tay trái, ngón I-III-IV tay phải, phía sau ngoài bả vai trái kích thước trung bình và nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSHD-P2 ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Khắc V về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo V trình khai nhận hành vi như đã nêu trên, thái độ ăn năn hối lỗi, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo V xác định Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo V về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người bị hại có lỗi quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dới mức thấp nhất của khung hình phạt.

- Bị hại Vũ Thị Y xác định thương tích của chị do một mình V gây ra. Sau khi bị cáo V bị bắt, bị cáo có tác động để chị gái đến đưa cho chị Y 20.000.000 đồng để chị Y điều trị vết thương. Chị Y đã nhận số tiền trên sau đó gửi lại chị gái bị cáo để nuôi con chung của bị cáo và chị Y trong lúc bị cáo bị bắt và chị Y phải điều trị. Chị Y tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bà Trần Thị Ch không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên hủy bỏ các con dao thu giữ tại gia đình bà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo V như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo phạm tội "Giết người"; xử phạt bị cáo tù 13 năm 06 tháng đến 14 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/11/2021; về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết; về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho hủy bỏ 01 dao bầu bằng kim loại màu đen; 01 dao bầu mũi nhọn, cán gỗ, chiều dài 32cm, bản rộng 07 cm và 01 dao loại dao dựa chuôi gỗ, mũi bằng, dài 40cm, bản rộng 07 cm, 01 áo phông màu ghi, 01 áo khoác dài tay màu xanh đá, 01 quần bò màu đen. Trả lại cho bị cáo chiếc xe máy đã thu giữ; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những

người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/11/2021, tại gia đình ông Vũ Đình D ở thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Khắc V đã có hành vi sử dụng 01 con dao có chiều dài khoảng 20cm, chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng Inox đâm, chém nhiều nhát vào vùng ngực, bụng, tay chị Vũ Thị Y làm chị Y bị thương vùng ngực tổn thương màng phổi trái, thấu bụng gây thủng 3 lỗ ruột non và 2 lỗ thủng mạc treo ruột non, vết thương tay tổn thương bó mạch thần kinh, tỷ lệ tổn thương cơ thể 58%. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng sức khỏe của chị Y. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc sử dụng dao là hung khí nguy hiểm, đâm nhiều nhát về vùng bụng, ngực là những vùng trọng yếu của cơ thể chị Y có thể tước đoạt tính mạng của chị Y nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện một cách quyết liệt. Thực tế việc chị Y không chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Bị cáo và chị Y có mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân, chỉ vì bức tức việc không hàn gắn được mâu thuẫn vợ chồng, bị cáo dùng dao đâm, chém chị Y dẫn đến hậu quả như nêu trên. Điều này thể hiện tính côn đồ, ý thức coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác của bị cáo. Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" ở giai đoạn chưa đạt với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối lỗi; bị cáo tác động để chị gái đến gặp gỡ bị hại để khắc phục hậu quả do hành vi bị cáo gây ra; bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhất; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội hoàn toàn do bị cáo thiếu kiềm chế, không có lỗi của chị Y. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ người bị hại có lỗi đối với bị cáo.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhân thân tốt.

[5]. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do bị cáo phạm tội chưa đạt, nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt. Với tính chất, mức độ nguy hiểm của

hành vi bị cáo đã thực hiện, đề nghị của Người bào chữa về việc áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 dao bầu bằng kim loại màu đen, 01 dao bầu mũi nhọn, cán gỗ, chiều dài 32cm, bản rộng 07 cm và 01 dao loại dao dựa chuôi gỗ, mũi bằng, dài 40cm, bản rộng 07 cm đều của ông D, bà Ch nhưng ông bà xác định dao đã cũ và đề nghị cho hủy bỏ; 01 áo phông màu ghi, 01 áo khoác dài tay màu xanh đá, 01 quần bò màu đen của V đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy; đối với chiếc xe mô tô Wave màu xanh, BKS: 34L4 - 2816 là tài sản chung của bị cáo và chị Y không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu theo khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

[9]. Những vấn đề khác

[9.1]. Đối với hành vi Nguyễn Khắc V sử dụng dao gây thương tích cho ông Vũ Đình D 08% và bà Trần Thị Choé 10%. Nguyễn Khắc V không có ý thức tước đoạt mạng sống của ông D, bà Ch, hành vi của bị cáo có dấu hiệu tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự tuy nhiên ông D, bà Ch không yêu cầu khởi tố đối với V. Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi này của V là phù hợp.

[9.2]. Đối với hành vi của ông Vũ Đình D sử dụng dao và bà Trần Thị Ch sử dụng gây gỗ đập, chém Nguyễn Khắc V nhưng nhằm ngăn chặn hành vi của V để V không tiếp tục tấn công, đe dọa đến tính mạng chị Y. Do vậy, hành vi của ông Vũ Đình D và bà Trần Thị Ch là phòng vệ chính đáng nên không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57, Điều 38 Bộ luật Hình sự.
2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc V phạm tội “Giết người”.
3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc V 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/11/2021.
4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao bầu, chuôi dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại; 01 con dao bầu cán gỗ, dài khoảng 32 cm, bản rộng 07 cm; 01 con dao loại dao dựa chuôi gỗ, mũi bằng, dài khoảng 40 cm, bản rộng 07 cm; 01 áo khoác dài tay màu xanh đá; 01 áo phông màu ghi; 01 quần bò màu đen

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khắc V và chị Vũ Thị Y 01 xe máy biển kiểm soát 34L4-2816, không yếm, không gương, không chìa khóa.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Hải Dương và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương ngày 01/6/2022).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Khắc V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Hiệu